



NGUYỄN THỊ CẨM VÂN (Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THUY

Kế hoạch bài dạy

môn

CÔNG NGHỆ

Định hướng nghề nghiệp

LỚP

9

(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy
theo sách giáo khoa CÔNG NGHỆ 9
Bộ sách CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ CẨM VÂN (Chủ biên) – NGUYỄN THỊ THUỶ

Kế hoạch bài dạy môn

CÔNG NGHỆ

Định hướng nghề nghiệp

LỚP

9

(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy
theo sách giáo khoa CÔNG NGHỆ 9
Bộ sách CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÁC TỪ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
KTDH	Kĩ thuật dạy học
PPDH	Phương pháp dạy học
SBT	Sách bài tập
SGK	Sách giáo khoa

LỜI NÓI ĐẦU

Từ năm học 2024 – 2025, sách **Công nghệ 9** – bộ sách **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được sử dụng để giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Với sự đổi mới của chương trình môn học, nội dung sách đem đến những kiến thức tổng hợp và thiết thực về Định hướng nghề nghiệp và Trải nghiệm nghề nghiệp; đồng thời thể hiện định hướng dạy học phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Điều này đòi hỏi giáo viên không chỉ có tri thức sâu rộng, kĩ năng nhất định trong lĩnh vực chuyên môn Công nghệ mà còn phải có phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, giúp học sinh có những trải nghiệm nghề nghiệp hữu ích để định hướng nghề nghiệp trong tương lai, đồng thời rèn luyện và phát huy tiềm năng của mỗi học sinh.

Với mong muốn chia sẻ cùng các thầy giáo, cô giáo giảng dạy môn học Công nghệ 9, hỗ trợ thầy cô trong hoạt động giảng dạy, chia sẻ cùng thầy cô cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với sách giáo khoa Công nghệ 9, chúng tôi biên soạn tài liệu **Kế hoạch bài dạy môn Công nghệ lớp 9**.

Đáp ứng nhu cầu của thầy cô sử dụng bộ sách **Công nghệ 9** – **Chân trời sáng tạo**, tài liệu **Kế hoạch bài dạy môn Công nghệ lớp 9** của bộ sách **Chân trời sáng tạo** được biên soạn gồm 4 phần:

- Định hướng nghề nghiệp.
- Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà.
- Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Cắt may.
- Trải nghiệm nghề nghiệp – Mô đun Nông nghiệp 4.0.

Cấu trúc và nội dung mỗi chủ đề của tài liệu đều được xây dựng theo yêu cầu đổi mới kế hoạch bài dạy. Tiến trình và cách thức tổ chức giảng dạy mỗi nội dung được mô tả và hướng dẫn thật rõ ràng, cụ thể, đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá để phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Các phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học được vận dụng phù hợp với nội dung để đáp ứng mục tiêu của chủ đề, mục tiêu của bài học. Đây cũng là những gợi ý để giáo viên linh hoạt vận dụng sáng tạo vào các bài học có nội dung tương tự theo thực tế giảng dạy của chính mình.

Chúng tôi hi vọng tài liệu **Kế hoạch bài dạy môn Công nghệ lớp 9** – bộ sách **Chân trời sáng tạo** sẽ là tài liệu hữu ích giúp các thầy cô tổ chức giảng dạy hiệu quả môn Công nghệ 9.

NHÓM TÁC GIẢ

Mục lục

LỜI NÓI ĐẦU	3
Chủ đề 1. NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ.....	5
Chủ đề 2. GIÁO DỤC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN	12
Chủ đề 3. THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ TẠI VIỆT NAM.....	19
Chủ đề 4. LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ.....	28
Dự án. NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI CỦA EM	35
Ôn tập	39
Kiểm tra	42

NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

Thời lượng: 2 tiết

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KĨ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	– Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. – Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(1)
<i>Kĩ năng</i>	Xác định được các ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có ở địa phương.	(2)
NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ		
<i>Nhận thức công nghệ</i>	– Nhận thức được các nghề nghiệp có liên quan lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. – Nhận thức được nội dung cơ bản về nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(3)
<i>Giao tiếp công nghệ</i>	Sử dụng được một số thuật ngữ nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(4)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	Tự lực, chủ động, tích cực lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(5)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	– Trình bày được thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề về nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. – Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao; góp ý, điều chỉnh, thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.	(6)

PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học về nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ vào cuộc sống.	(7)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Khởi động	– Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hình ảnh một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
Hoạt động 2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới	Hình ảnh một số nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
Hoạt động 3. Luyện tập	Câu hỏi và đáp án phần Luyện tập trong SGK.
Hoạt động 4. Vận dụng	Câu hỏi, đáp án phần Vận dụng trong SGK và bài tập trong SBT.
Hoạt động 5. Tổng kết – dặn dò	Slide phần Ghi nhớ của bài học; tài liệu trong SGK và trên internet.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Khởi động (5 phút)	Kích thích nhu cầu tìm hiểu về tầm quan trọng của nghề nghiệp; đặc điểm và những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK.	PPDH: vấn đáp, trực quan.	GV nhận xét, đánh giá.
2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới (65 phút)	(1), (3), (4), (5), (6)	– Nghề nghiệp – Một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ	PPDH: hợp tác, thảo luận, thuyết trình, trực quan. KTDH: chia sẻ nhóm đôi, mảnh ghép.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá. – Đánh giá đồng đẳng.

3. Luyện tập (15 phút)	(2), (3), (4), (6)	Bài tập ở phần Luyện tập trong SGK.	PPDH: thảo luận. KTDH: Chia sẻ nhóm đôi.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.
4. Vận dụng (2 phút)	(2), (5), (7)	Bài tập phần Vận dụng trong SGK và bài tập về nhà trong SBT.	PPDH: thuyết trình, vấn đáp.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
5. Tổng kết – dặn dò (3 phút)	Tổng kết những kiến thức cốt lõi của bài học.	– Phần Ghi nhớ của bài học. – Câu hỏi phần Mở đầu. – Hướng dẫn HS tra cứu tài liệu trong SGK và trên internet.	PPDH: thuyết trình, sử dụng tài liệu và internet.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu về tầm quan trọng của nghề nghiệp; đặc điểm và những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH vấn đáp trực quan, yêu cầu HS quan sát Hình 1.1. Một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Đặt vấn đề và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Hãy tìm hiểu những đặc điểm của một số ngành nghề ở Hình 1.1. Các ngành nghề đó có những yêu cầu chung nào đối với người lao động?*
- + Minh họa thêm hình ảnh của một số ngành nghề khác trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ và dẫn dắt để giới thiệu mục tiêu bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát hình ảnh một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Trả lời các câu hỏi được đặt ra theo ý kiến cá nhân và phân tích.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày ý kiến cá nhân.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhu cầu tìm hiểu về tầm quan trọng của nghề nghiệp; đặc điểm và những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MỚI (65 phút)

1. NGHỀ NGHIỆP (35 phút)

1.1. Khái niệm nghề nghiệp (10 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, trực quan để gợi mở và dẫn dắt HS tìm hiểu khái niệm nghề nghiệp.
- + Yêu cầu HS quan sát hình ảnh một số nghề nghiệp ở Hình 1.2 (SGK), tổ chức cho HS hoạt động cá nhân hoặc làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Hãy kể tên công việc của người lao động có nghề nghiệp ở mỗi trường hợp trong Hình 1.2.*
- + Yêu cầu HS kể thêm một số công việc khác của người lao động có nghề nghiệp trong mỗi trường hợp trên.
- + Gợi mở HS tìm hiểu và trình bày khái niệm nghề nghiệp.
- + Dẫn dắt, yêu cầu HS kể tên một số nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 1.2 (SGK), thảo luận và thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS báo cáo về khái niệm nghề nghiệp.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Khái niệm nghề nghiệp.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

1.2. Tầm quan trọng của nghề nghiệp (15 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS tìm hiểu tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội.
- + Cho HS quan sát Hình 1.2 và dẫn dắt HS thực hiện yêu cầu trong SGK: *Hãy nêu tầm quan trọng của các nghề nghiệp có trong Hình 1.2 đối với con người và xã hội.*
- + Gợi mở, yêu cầu HS kể thêm tên và nêu tầm quan trọng một số ngành nghề khác trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 1.2 (SGK), thực hiện yêu cầu và trả lời câu hỏi của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

1.3. Ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp (10 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS tìm hiểu ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp.
- + Cho HS quan sát một số hình ảnh người lao động hứng thú, say mê, tập trung vào hoạt động lao động và công việc. GV gợi mở, yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau: *Theo em, những biểu hiện nào cho thấy người lao động đã lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp?*
- + Gợi mở, yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK: *Việc chọn lựa đúng đắn nghề nghiệp có ý nghĩa như thế nào đối với cá nhân người lao động?*
- + Dẫn dắt, gợi mở và yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm hiểu ý nghĩa của việc chọn lựa đúng đắn nghề nghiệp đối với gia đình, xã hội.
- + GV dẫn dắt để HS phân tích, trình bày được ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp đối với cá nhân, gia đình và xã hội.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát hình ảnh, thực hiện yêu cầu, trả lời câu hỏi của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS báo cáo về ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

2. MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ (30 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi; tổ chức, hướng dẫn HS tìm hiểu về một số ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Dẫn dắt, giới thiệu cho HS các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ có đặc điểm chung về sản phẩm lao động, đối tượng lao động, môi trường lao động; yêu cầu chung về năng lực, phẩm chất của người lao động.
- + Cho HS quan sát Hình 1.3, dẫn dắt, hướng dẫn HS hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm để thực hiện yêu cầu trong SGK: *Hãy tìm hiểu những ngành nghề có trong Hình 1.3, nêu đặc điểm và yêu cầu chung của các ngành nghề đó.*
- + Cho HS xem thêm hình ảnh một số ngành nghề khác trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ; yêu cầu HS nêu đặc điểm và yêu cầu của các ngành nghề đó.
- + Dẫn dắt, gợi mở để HS kể được tên một số ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ; phân tích và nêu được đặc điểm, yêu cầu của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Gợi mở giúp HS khái quát thành đặc điểm chung và yêu cầu chung của ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 1.3 (SGK), thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS kể tên, phân tích, nêu đặc điểm chung và yêu cầu chung của ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Tên gọi, đặc điểm chung và yêu cầu chung của ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (15 phút)

a. Mục tiêu: (2), (3), (4), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ: Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi; tổ chức cho HS hoạt động để hoàn thành bài tập phần Luyện tập trong SGK.

- Câu 1: Nghề nghiệp có tầm quan trọng như thế nào đối với con người và xã hội?
- Câu 2: Hãy trình bày ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người.
- Câu 3: Hãy phân tích những đặc điểm chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

– HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện bài tập phần Luyện tập theo yêu cầu của GV.

– Báo cáo kết quả: Trình bày đáp án các câu hỏi Luyện tập trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài Luyện tập trong SGK.

d. Phương án đánh giá:

– Đánh giá đồng đẳng.

– GV nhận xét, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG (2 phút)

a. Mục tiêu: (2), (5), (7).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Dẫn dắt và gợi mở HS kể tên những ngành nghề có ở địa phương và nêu yêu cầu của các ngành nghề đó đối với người lao động.
- + Hướng dẫn HS trả lời câu hỏi phần Vận dụng trong SGK.
- + Giao bài tập trong SBT cho HS thực hiện ở nhà.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Trả lời các câu hỏi phần Vận dụng trong SGK.
- + Làm bài tập được GV giao.

– Báo cáo kết quả: Bài tập được HS làm vào vở.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 5. TỔNG KẾT – DẶN DÒ (3 phút)

– GV yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức vừa học, dẫn dắt để HS nêu được các nội dung trong phần Ghi nhớ ở SGK.

– GV dẫn dắt HS trả lời câu hỏi đặt ra ở phần Mở đầu: *Hãy tìm hiểu những đặc điểm của một số ngành nghề ở Hình 1.1. Các ngành nghề đó có những yêu cầu chung nào đối với người lao động?*

– GV nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.

– GV yêu cầu HS tìm hiểu trước các nội dung của Chủ đề 2. Giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYỀN

– GV theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ trên lớp.

– GV đánh giá thông qua báo cáo của các nhóm.

– GV đánh giá kết quả học tập của HS thông qua bài tập Luyện tập và Vận dụng.

Chủ đề
2

GIÁO DỤC KĨ THUẬT, CÔNG NGHỆ TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN

----- Thời lượng: 3 tiết -----

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KĨ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	- Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam. - Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục. - Giải thích được những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau khi kết thúc trung học cơ sở.	(1)
<i>Kĩ năng</i>	Xác định được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, những ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp ở địa phương.	(2)
NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ		
<i>Nhận thức công nghệ</i>	Nhận thức được cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục; các hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau khi kết thúc trung học cơ sở.	(3)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	- Tự lực, chủ động, tích cực lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập về giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân. - Nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ ở địa phương; lựa chọn được hướng phát triển phù hợp sau trung học cơ sở.	(4)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	- Trình bày, thảo luận được những vấn đề giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân. - Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh, thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.	(5)

PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kĩ năng về giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống quốc dân vào thực tiễn.	(6)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Khởi động	– Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hình ảnh một số nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
Hoạt động 2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới	Hình ảnh khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, thời điểm có sự phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, thời điểm có sự phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông.
Hoạt động 3. Luyện tập	Câu hỏi và đáp án phần Luyện tập trong SGK.
Hoạt động 4. Vận dụng	Câu hỏi, đáp án phần vận dụng trong SGK và bài tập trong SBT.
Hoạt động 5. Tổng kết – dặn dò	Slide phần Ghi nhớ của bài học; tài liệu trong SGK và trên internet.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Khởi động (5 phút)	Kích thích nhu cầu tìm hiểu về giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân.	Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK.	PPDH: vấn đáp, trực quan.	GV nhận xét, đánh giá.
2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới (110 phút)	(1), (3), (4), (5)	– Cơ cấu hệ thống giáo dục Việt Nam. – Phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục. – Những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau trung học cơ sở.	PPDH: thảo luận, thuyết trình, trực quan. KTDH: chia sẻ nhóm đôi.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá. – Đánh giá đồng đẳng.

3. Luyện tập (15 phút)	(1), (3), (5)	Bài tập ở phần Luyện tập trong SGK.	PPDH: thảo luận. KTDH: chia sẻ nhóm đôi.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.
4. Vận dụng (2 phút)	(2), (4), (6)	Bài tập phần Vận dụng trong SGK và bài tập về nhà trong SBT.	PPDH: thuyết trình, vấn đáp.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
5. Tổng kết – dặn dò (3 phút)	Tổng kết những kiến thức cốt lõi của bài học.	– Phần Ghi nhớ của bài học. – Câu hỏi phần Mở đầu. – Hướng dẫn HS tra cứu tài liệu trong SGK và trên internet.	PPDH: thuyết trình, sử dụng tài liệu và internet.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu về giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH vấn đáp trực quan, yêu cầu HS quan sát Hình 2.1. Một số nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Đặt vấn đề và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Người học lựa chọn những hướng đi nào sau khi kết thúc trung học cơ sở để có cơ hội nghề nghiệp như minh hoạ ở Hình 2.1?*
- + Minh hoạ thêm một số hình ảnh nghề nghiệp khác trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ và dẫn dắt để giới thiệu mục tiêu bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát hình ảnh, lắng nghe tình huống.
- + Trả lời các câu hỏi được đặt ra theo ý kiến cá nhân và phân tích.
- + Quan sát một số hình ảnh nghề nghiệp khác trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày ý kiến cá nhân.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhu cầu tìm hiểu về giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MỚI (110 phút)

1. CƠ CẤU HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM (35 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, thuyết trình, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu cơ cấu hệ thống giáo dục Việt Nam.
- + Cho HS quan sát Hình 2.2 (SGK) và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Hãy quan sát Hình 2.2 và mô tả các cấp học, trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục Việt Nam.*
- + Gợi mở giúp HS phân tích Hình 2.2 và nêu số năm, số lớp của từng cấp học; các trình độ đào tạo; sự chuyển tiếp giữa các cấp học; sự chuyển đổi cùng cấp học.
- + Yêu cầu HS mô tả cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 2.2 (SGK), thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS mô tả cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

2. PHÂN LUỒNG VÀ CƠ HỘI LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP KĨ THUẬT, CÔNG NGHỆ TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC (40 phút)

2.1. Thời điểm có sự phân luồng (20 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động tìm hiểu các thời điểm có sự phân luồng.
- + Dẫn dắt HS tìm hiểu và trình bày khái niệm phân luồng trong giáo dục (Luật Giáo dục, 2019).
- + Gợi mở, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu các các thời điểm có sự phân luồng trong hệ thống giáo dục.

- + Yêu cầu HS quan sát Hình 2.3, Hình 2.4, thảo luận và thực hiện yêu cầu trong SGK: *Hãy quan sát Hình 2.3 và Hình 2.4 để giải thích các thời điểm có sự phân luồng học sinh trong hệ thống giáo dục.*
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.
- *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Quan sát Hình 2.3 và Hình 2.4 (SGK), thực hiện yêu cầu của GV.
 - + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.
- *Báo cáo kết quả:*
 - + HS nêu các thời điểm có sự phân luồng, các hướng học tập tiếp theo của HS trong hệ thống giáo dục.
 - + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng trong hệ thống giáo dục.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

2.2. Cơ hội lựa chọn nghề nghiệp (20 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

- *GV chuyển giao nhiệm vụ:*
 - + Sử dụng PPDH thuyết trình, PPDH trực quan, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu các cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.
 - + Dẫn dắt, giới thiệu những bậc đào tạo nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ phù hợp với HS tốt nghiệp trung học cơ sở, HS tốt nghiệp trung học phổ thông.
 - + Gợi mở giúp HS giải thích và trình bày các cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.
 - + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.
- *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Thực hiện yêu cầu của GV.
 - + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.
- *Báo cáo kết quả:*
 - + HS báo cáo về các cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.
 - + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhận ra và giải thích được các cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

3. NHỮNG HƯỚNG ĐI LIÊN QUAN ĐẾN NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ SAU TRUNG HỌC CƠ SỞ (35 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, trực quan, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ sau trung học cơ sở.
- + Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ trong SGK: *Hãy nêu những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ phù hợp với học sinh sau khi kết thúc trung học cơ sở.*
- + Yêu cầu HS phân tích, trình bày những hướng học tập và lao động liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ phù hợp với HS tốt nghiệp trung học cơ sở.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện các yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ sau trung học cơ sở.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Giải thích được những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ sau khi kết thúc trung học cơ sở.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (15 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng KTDH chia sẻ nhóm đôi, hướng dẫn HS thảo luận nhóm để hoàn thành bài tập phần Luyện tập trong SGK.
 - Câu 1: Hãy nêu các cấp học và trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.
 - Câu 2: Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông có thể tiếp tục học tập ở những cơ sở giáo dục nào? Học sinh có thể có những cơ hội nghề nghiệp nào trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ?
 - Câu 3: Tốt nghiệp trung học cơ sở, học sinh có thể lựa chọn những hướng đi nào liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ?

– HS thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện bài tập phần Luyện tập theo yêu cầu của GV.

– Báo cáo kết quả: Trình bày đáp án các bài Luyện tập trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài Luyện tập trong SGK.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng giữa các nhóm.
- GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG (2 phút)

a. Mục tiêu: (2), (4) (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Dẫn dắt và gợi mở cho HS dựa vào kiến thức đã học để tìm hiểu và kể tên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp ở địa phương; nêu những ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đó.
- + Hướng dẫn HS trả lời câu hỏi phần Vận dụng trong SGK.
- + Giao bài tập trong SBT cho HS thực hiện ở nhà.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Trả lời các câu hỏi phần Vận dụng trong SGK.
- + Làm bài tập được GV giao.

– Báo cáo kết quả: Bài tập được HS làm vào vở.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 5. TỔNG KẾT – DẶN DÒ (3 phút)

- GV yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức vừa học, dẫn dắt để HS nêu được các nội dung trong phần Ghi nhớ ở SGK.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi đặt ra ở phần Mở đầu: *Người học lựa chọn những hướng đi nào sau khi kết thúc trung học cơ sở để có cơ hội nghề nghiệp như mình hoạ ở Hình 2.1?*
- GV nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.
- GV yêu cầu HS tìm hiểu trước các nội dung của Chủ đề 3. Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt Nam.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ trên lớp.
- GV đánh giá thông qua báo cáo của các nhóm.
- GV đánh giá kết quả học tập của HS thông qua bài tập Luyện tập và Vận dụng.

THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ TẠI VIỆT NAM

Thời lượng: 4 tiết

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KỸ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	– Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. – Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. – Trình bày được nội dung cần tìm kiếm, yêu cầu, quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	(1)
<i>Kỹ năng</i>	Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	(2)
NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ		
<i>Nhận thức công nghệ</i>	Nhận thức được một số nội dung về thị trường lao động liên quan đến nghề nghiệp và lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	(3)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	– Tự lực, chủ động, tích cực lựa chọn được các nguồn tài liệu phù hợp về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. – Nắm được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam; vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. – Nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề ở địa phương; ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	(4)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	– Trình bày được thông tin, thảo luận được những vấn đề về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.	(5)

	– Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.	
PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học về thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ vào cuộc sống.	(6)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Khởi động	– Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hình ảnh minh họa tình huống phỏng vấn chuyên gia về thị trường lao động.
Hoạt động 2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới	Hình ảnh minh họa hoạt động tuyển dụng trong thị trường lao động; robot thay thế con người trong dây chuyền sản xuất tự động.
Hoạt động 3. Luyện tập	Câu hỏi và đáp án phần Luyện tập trong SGK.
Hoạt động 4. Vận dụng	Câu hỏi, đáp án phần Vận dụng trong SGK và bài tập trong SBT.
Hoạt động 5. Tổng kết – dặn dò	Slide phần Ghi nhớ của bài học; tài liệu trong SGK và trên internet.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Khởi động (5 phút)	Kích thích nhu cầu của HS tìm hiểu thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK.	PPDH: vấn đáp, trực quan.	GV nhận xét, đánh giá.
2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới (150 phút)	(1), (2), (3), (4), (5)	– Thị trường lao động. – Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay. – Tìm kiếm những thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	PPDH: thảo luận, thuyết trình, trực quan, thực hành. KTDH: chia sẻ nhóm đôi, mảnh ghép.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá. – Đánh giá đồng đẳng.

3. Luyện tập (15 phút)	(2), (3), (4), (5)	Bài tập ở phần Luyện tập trong SGK.	PPDH: thảo luận. KTDH: chia sẻ nhóm đôi.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.
4. Vận dụng (5 phút)	(2), (4), (6)	Bài tập phần Vận dụng trong SGK và bài tập về nhà trong SBT.	PPDH: thuyết trình, vấn đáp.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
5. Tổng kết – dặn dò (5 phút)	Tổng kết những kiến thức cốt lõi của bài học.	– Nội dung Ghi nhớ của bài học. – Câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hướng dẫn HS tra cứu tài liệu trong SGK và trên internet.	PPDH: thuyết trình, sử dụng tài liệu và internet.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH vấn đáp trực quan, yêu cầu HS quan sát Hình 3.1. Minh hoạ tình huống phỏng vấn chuyên gia về thị trường lao động.
- + Nêu tình huống chứa thông tin về thị trường lao động, câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK và dẫn dắt để giới thiệu mục tiêu bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Xem hình ảnh minh hoạ tình huống phỏng vấn chuyên gia về thị trường lao động.
- + Trả lời các câu hỏi được đặt ra theo ý kiến cá nhân và phân tích.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày ý kiến cá nhân.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhu cầu tìm hiểu thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MỚI (150 phút)

1. THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG (50 phút)

1.1. Khái niệm thị trường lao động (15 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, trực quan, hướng dẫn HS tìm hiểu khái niệm thị trường lao động.
- + Yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát Hình 3.2 (SGK) và nêu những nội dung đã được thoả thuận trong hoạt động tuyển dụng trên.
- + Gợi mở, yêu cầu HS tìm hiểu và nêu được một số điều kiện làm việc, yếu tố người lao động, người sử dụng lao động của thị trường lao động.
- + Dẫn dắt, yêu cầu HS phân tích, trình bày khái niệm thị trường lao động; yếu tố người lao động, người sử dụng lao động.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 3.2 (SGK), thực hiện yêu cầu và trả lời câu hỏi của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày khái niệm nghề nghiệp.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Trình bày được khái niệm về thị trường lao động.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động (20 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- + Gợi mở, hướng dẫn HS tìm hiểu, phân tích và trình bày được yếu tố sự phát triển của khoa học và công nghệ ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- + Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ trong SGK: *Hãy kể một số ngành kinh tế có sự chuyển dịch cơ cấu làm ảnh hưởng đến thị trường lao động hiện nay.*
- + Dẫn dắt và gợi mở giúp HS phân tích và trình bày được yếu tố sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- + Dẫn dắt, gợi mở giúp HS trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- + Giới thiệu thêm về mối liên hệ và ảnh hưởng của sự phát triển của khoa học và công nghệ tới quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quy mô sản xuất.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát Hình 3.3 (SGK), thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

1.3. Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ (15 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Giới thiệu cho HS một số thông tin minh họa về bản tin thị trường lao động Việt Nam; gợi mở giúp HS nêu được vai trò cung cấp các thông tin xu hướng việc làm, nhu cầu tuyển dụng lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Cho HS xem minh họa một số thông tin của cơ sở đào tạo nghề nghiệp; gợi mở giúp HS nêu được vai trò của thông tin thị trường lao động đối với cơ sở đào tạo trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Yêu cầu HS tìm hiểu bản tin thị trường lao động, xu hướng việc làm trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ, gợi mở giúp HS nêu được vai trò của thông tin thị trường lao động đối với người học.
- + Gợi mở để HS xác định được vai trò của thông tin thị trường lao động đối với người lao động và người sử dụng lao động.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Quan sát các hình ảnh minh họa, thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Trình bày được vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

2. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM HIỆN NAY (20 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức hướng dẫn HS hoạt động tìm hiểu những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam.
- + Yêu cầu HS xem minh hoạ thống kê về tỉ lệ lao động, tìm hiểu nhận xét xu hướng tuyển dụng người lao động.
- + Yêu cầu HS xem minh hoạ thống kê tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động; tìm hiểu, nhận xét xu hướng về tỉ lệ thất nghiệp.
- + Gợi mở, dẫn dắt HS phân tích được mối liên hệ giữa tỉ lệ thất nghiệp và nguồn cung lao động so với nhu cầu tuyển dụng, từ đó nhận xét được xu hướng nguồn cung lao động so với nhu cầu tuyển dụng lao động.
- + Yêu cầu HS xem minh hoạ thống kê tỉ lệ lao động đã qua đào tạo phân theo trình độ chuyên môn kĩ thuật, phân theo ngành kinh tế; tìm hiểu, nhận xét về xu hướng của chất lượng lao động.
- + Dẫn dắt, gợi mở để HS nêu, phân tích và trình bày được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện các yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

3. TÌM KIẾM NHỮNG THÔNG TIN VỀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ (80 phút)

3.1. Nội dung tìm kiếm (5 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Dẫn dắt HS tìm hiểu và xác định các loại thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Gợi mở, yêu cầu HS nêu các loại thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ cần tìm kiếm.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện các yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu loại thông tin cần tìm kiếm về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Xác định được các nội dung cần tìm kiếm về thông tin thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét, đánh giá kết quả.

3.2. Yêu cầu (10 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, hướng dẫn HS tìm hiểu về yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Dẫn dắt HS tìm hiểu và xác định các yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện các yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu các yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Xác định được yêu cầu của việc tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét, đánh giá kết quả.

3.3. Quy trình tìm kiếm thông tin (65 phút)

a. Mục tiêu: (1), (2), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, thực hành, tổ chức HS tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Dẫn dắt, hướng dẫn HS tìm hiểu quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Yêu cầu HS tìm hiểu và trình bày các bước của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Tổ chức cho HS tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Nêu mục tiêu thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm thông tin.

- + Nêu yêu cầu về trật tự, thời gian, tiêu chí đánh giá.
 - + Yêu cầu HS triển khai tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ theo quy trình tìm kiếm thông tin.
 - + Hỗ trợ, theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.
 - *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Lắng nghe GV hướng dẫn, thực hiện yêu cầu của GV.
 - + Ghi kết quả tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ vào vở.
 - *Báo cáo kết quả:*
 - + HS trình bày các bước của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
 - + HS trình bày kết quả tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
 - + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.
- c. Sản phẩm học tập:** Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- d. Phương án đánh giá:**
- Đánh giá đồng đẳng giữa các nhóm.
 - GV nhận xét, đánh giá kết quả tìm kiếm các thông tin.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (15 phút)

- a. Mục tiêu:** (2), (3), (4), (5).
- b. Tổ chức thực hiện:**
- *GV chuyển giao nhiệm vụ:*
 - + Sử dụng KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức hướng dẫn HS hoạt động để hoàn thành bài tập phần Luyện tập trong SGK.
 - Câu 1: Hãy nêu khái niệm thị trường lao động. Trong thị trường lao động, người lao động là ai và người sử dụng lao động là ai?
 - Câu 2: Hãy nêu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động. Vì sao sự đổi mới công nghệ lại ảnh hưởng đến thị trường lao động?
 - Câu 3: Hãy nêu những vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam hiện nay.
 - Câu 4: Hãy chọn một ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ và tìm kiếm thông tin, trình bày kết quả tìm kiếm được về ngành nghề đó.
 - *HS thực hiện nhiệm vụ:* Thực hiện bài tập phần Luyện tập theo yêu cầu của GV.
 - *Báo cáo kết quả:* Đáp án các bài tập và câu hỏi Luyện tập trong SGK.
- c. Sản phẩm học tập:** Đáp án các câu hỏi Luyện tập trong SGK.
- d. Phương án đánh giá:**
- Đánh giá đồng đẳng giữa các nhóm.
 - GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả các câu Luyện tập trong SGK.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu: (2), (4), (6).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Gợi ý, hướng dẫn HS tìm hiểu và chia sẻ nhu cầu lao động của một ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ trong một bản tin thị trường lao động Việt Nam để lựa chọn ngành nghề và trình độ đào tạo có thể tiếp tục học tập sau cấp trung học cơ sở.
- + Hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu ở phần Vận dụng trong SGK.
- + Giao bài tập trong SBT cho HS thực hiện ở nhà.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện yêu cầu ở phần Vận dụng trong SGK.
- + Làm bài tập được GV giao.

– Báo cáo kết quả: Bài tập được HS làm vào vở.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

d. Phương án đánh giá:

- HS tự đánh giá kết quả các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

HOẠT ĐỘNG 5. TỔNG KẾT – DẶN DÒ (5 phút)

- GV yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức vừa học, dẫn dắt để HS nêu được các nội dung trong phần Ghi nhớ ở SGK.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi đặt ra ở phần Mở đầu: *Tình huống ở Hình 3.1 đã cung cấp những thông tin gì về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?*
- GV nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.
- GV yêu cầu HS tìm hiểu trước các nội dung của Chủ đề 4. Lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ trên lớp.
- GV đánh giá thông qua báo cáo của các nhóm.
- GV đánh giá kết quả học tập của HS thông qua kết quả thực hành, bài tập Luyện tập và Vận dụng.

Chủ đề
4

LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

----- Thời lượng: 4 tiết -----

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KĨ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	- Tóm tắt được một số lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình chọn lựa nghề nghiệp. - Nhận ra và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(1)
<i>Kĩ năng</i>	Chọn được ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ phù hợp với bản thân theo các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.	(2)
NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ		
<i>Nhận thức công nghệ</i>	Nhận thức được một số nội dung cơ bản về nghề nghiệp và lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(3)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	- Tự lực, chủ động, tích cực tìm hiểu kiến thức lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân.	(4)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	- Trình bày được thông tin, thảo luận được những vấn đề lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.	(5)
PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học về lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ vào cuộc sống.	(6)
<i>Nhân ái</i>	Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống của cá nhân.	(7)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Khởi động	– Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hình ảnh minh họa tình huống về lựa chọn nghề nghiệp.
Hoạt động 2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới	Hình ảnh minh họa cây nghề nghiệp, mật mã Holland.
Hoạt động 3. Luyện tập	Câu hỏi và đáp án phần Luyện tập trong SGK.
Hoạt động 4. Vận dụng	Câu hỏi, đáp án phần Vận dụng trong SGK và bài tập trong SBT.
Hoạt động 5. Tổng kết – dặn dò	Slide phần Ghi nhớ của bài học; tài liệu trong SGK và trên internet

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Khởi động (5 phút)	Kích thích nhu cầu tìm hiểu của HS về lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	Tình huống và câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK.	PPDH: vấn đáp, trực quan.	GV nhận xét, đánh giá.
2. Hình thành kiến thức, kĩ năng mới (150 phút)	(1), (2), (3), (4), (5), (7)	– Lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. – Quy trình lựa chọn nghề nghiệp. – Các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	PPDH: thảo luận, thuyết trình, trực quan, thực hành. KTDH: chia sẻ nhóm đôi, mảnh ghép.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá. – Đánh giá đồng đẳng.
3. Luyện tập (15 phút)	(2), (3), (4), (5)	Bài tập ở phần Luyện tập trong SGK.	PPDH: thảo luận. KTDH: chia sẻ nhóm đôi.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.
4. Vận dụng (5 phút)	(2), (4), (6), (7)	Bài tập phần Vận dụng trong SGK và bài tập về nhà trong SBT.	PPDH: thuyết trình, vấn đáp.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.

5. Tổng kết – dẫn dò (5 phút)	Tổng kết những kiến thức cốt lõi của bài học.	– Nội dung Ghi nhớ của bài học. – Câu hỏi ở phần Mở đầu. – Hướng dẫn HS tra cứu tài liệu trong SGK và trên internet.	PPDH: thuyết trình, sử dụng tài liệu và internet.	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
---	---	--	---	---

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu của HS về lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH vấn đáp trực quan, yêu cầu HS quan sát Hình 4.1. Minh hoạ tình huống trao đổi giữa học sinh và giáo viên về lựa chọn nghề nghiệp.
- + Nêu tình huống về lựa chọn nghề nghiệp, câu hỏi ở phần Mở đầu trong SGK và dẫn dắt để giới thiệu mục tiêu bài học.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Xem hình ảnh minh hoạ tình huống về lựa chọn nghề nghiệp.
- + Trả lời các câu hỏi được đặt ra theo ý kiến cá nhân và phân tích.

– Báo cáo kết quả:

- + HS trình bày ý kiến cá nhân.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Nhu cầu tìm hiểu về lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MỚI (150 phút)

1. LÍ THUYẾT CƠ BẢN VỀ LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP (75 phút)

1.1. Lí thuyết cây nghề nghiệp (35 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, trực quan, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu lí thuyết cây nghề nghiệp.
- + Dẫn dắt, giới thiệu cho HS về cây nghề nghiệp; vai trò của lí thuyết cây nghề nghiệp đối với HS trong việc quyết định lựa chọn ngành nghề, bậc học và trình độ đào tạo.

- + Gợi mở, yêu cầu HS quan sát Hình 4.2, thực hiện yêu cầu trong SGK: *Hãy nêu những cơ sở lựa chọn nghề nghiệp và thành quả đạt được theo lý thuyết cây nghề nghiệp minh họa ở Hình 4.2.*
 - + GV dẫn dắt, gợi mở giúp HS phân tích mỗi yếu tố của rễ cây (cơ sở lựa chọn nghề nghiệp) tác động đến quả (thành quả đạt được) của cây nghề nghiệp.
 - + Dẫn dắt, gợi mở HS nêu được cơ sở lựa chọn nghề nghiệp là dựa trên những yếu tố ở phần rễ cây nghề nghiệp.
 - + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.
 - *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Quan sát Hình 4.2 (SGK), thực hiện yêu cầu của GV.
 - + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.
 - *Báo cáo kết quả:*
 - + HS trình bày lý thuyết cây nghề nghiệp.
 - + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.
 - c. Sản phẩm học tập:** Tóm tắt được lý thuyết cây nghề nghiệp.
 - d. Phương án đánh giá:**
 - Đánh giá đồng đẳng.
 - GV nhận xét, đánh giá kết quả.
- 1.2. Lý thuyết mật mã Holland (40 phút)**
- a. Mục tiêu:** (1), (3), (4), (5).
- b. Tổ chức thực hiện:**
- *GV chuyển giao nhiệm vụ:*
 - + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu lý thuyết mật mã Holland.
 - + Gợi mở, tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc làm việc theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ: *Nêu tên một số nghề nghiệp phù hợp với từng nhóm tính cách theo lý thuyết mật mã Holland.*
 - + Yêu cầu HS tìm hiểu một số nghề nghiệp điển hình theo sáu nhóm tính cách hoặc theo kiểu người, trình bày các nghề nghiệp phù hợp với từng nhóm tính cách.
 - + Yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: *Trong sáu nhóm tính cách nghề nghiệp đó, em phù hợp nhất với nhóm nào?*
 - + Dẫn dắt, yêu cầu HS phân tích và trình bày được lý thuyết mật mã Holland.
 - + Gợi mở giúp HS nhận biết một số nghề nghiệp điển hình theo đặc điểm tính cách nghề nghiệp như Bảng 4.1.
 - + Giới thiệu thêm một số đặc điểm của sáu kiểu người.
 - + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.
 - *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Quan sát Hình 4.3 (SGK), thực hiện yêu cầu và trả lời câu hỏi của GV.
 - + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu lí thuyết mật mã Holland.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Tóm tắt được lí thuyết mật mã Holland.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

2. QUY TRÌNH LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP (40 phút)

a. Mục tiêu: (1), (2), (3), (4), (5), (7).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức cho HS hoạt động nhóm để tìm hiểu quy trình lựa chọn nghề nghiệp.
- + Yêu cầu HS tìm hiểu Bảng 4.2 (quy trình lựa chọn nghề nghiệp).
- + Hướng dẫn HS tìm hiểu các bước của quy trình lựa chọn nghề nghiệp.
- + Gợi mở, yêu cầu HS hoạt động cá nhân, thực hành lựa chọn nghề nghiệp.
- + Hỗ trợ, theo dõi hoạt động của HS.
- + Yêu cầu các HS trình bày kết quả lựa chọn nghề nghiệp.
- + Tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá kết quả lựa chọn nghề nghiệp.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Lắng nghe GV hướng dẫn, thực hiện yêu cầu của GV.
- + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.

– Báo cáo kết quả:

- + HS nêu các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.
- + HS trình bày kết quả thực hành lựa chọn nghề nghiệp của bản thân.
- + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.

c. Sản phẩm học tập: Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp; chọn được ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ phù hợp với bản thân theo các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.

d. Phương án đánh giá:

- Đánh giá đồng đẳng.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả.

3. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP CỦA BẢN THÂN TRONG LĨNH VỰC KĨ THUẬT, CÔNG NGHỆ (35 phút)

a. Mục tiêu: (1), (3), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thảo luận, KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức hướng dẫn HS hoạt động tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

- + Yêu cầu HS quan sát Hình 4.1 và trả lời câu hỏi: *Hãy nêu những yếu tố (của bạn HS) có trong tình huống minh hoạ ở Hình 4.1.*
- + Gợi mở, yêu cầu HS tìm hiểu Bảng 4.1, xác định được các đặc điểm về năng lực, sở thích, cá tính của mỗi kiểu người có nghề nghiệp tương ứng.
- + Dẫn dắt, gợi mở để HS nhận ra và giải thích được ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Dẫn dắt, gợi mở để HS nhận ra và giải thích được ảnh hưởng của các yếu tố khách quan tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Giới thiệu thêm nguồn tra cứu kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội ở nước ta và ở địa phương.
- + Giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.
- *HS thực hiện nhiệm vụ:*
 - + Quan sát Hình 4.1 (SGK), trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu của GV.
 - + Đúc kết kiến thức của bài học và ghi vào vở.
- *Báo cáo kết quả:*
 - + HS trình bày các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
 - + Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.
- c. Sản phẩm học tập:** Nhận ra và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- d. Phương án đánh giá:**
 - Đánh giá đồng đẳng.
 - GV nhận xét, đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (15 phút)

- a. Mục tiêu:** (2), (3), (4), (5).
- b. Tổ chức thực hiện:**
 - *GV chuyển giao nhiệm vụ:*
 - + Sử dụng KTDH chia sẻ nhóm đôi, tổ chức hướng dẫn HS hoạt động để hoàn thành bài tập ở phần Luyện tập trong SGK.
 - Câu 1: Người lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ cần có những năng lực, sở thích và tính cách nào?
 - Câu 2: Hãy trình bày nội dung các bước của quy trình lựa chọn nghề nghiệp.
 - Câu 3: Yếu tố gia đình, bạn bè, nhà trường và xã hội ảnh hưởng như thế nào tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?
 - *HS thực hiện nhiệm vụ:* Thực hiện bài tập phần Luyện tập theo yêu cầu của GV.
 - *Báo cáo kết quả:* Đáp án các bài tập và câu hỏi Luyện tập trong SGK.
- c. Sản phẩm học tập:** Đáp án các câu hỏi Luyện tập trong SGK.
- d. Phương án đánh giá:**
 - Đánh giá đồng đẳng giữa các nhóm.
 - GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả các câu Luyện tập trong SGK.

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu: (2), (4), (6), (7).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Gợi ý, hướng dẫn HS chọn một ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ phù hợp với bản thân theo các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.
- + Hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu ở phần Vận dụng trong SGK.
- + Giao bài tập trong SBT cho HS thực hiện ở nhà.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Thực hiện yêu cầu ở phần Vận dụng trong SGK.
- + Làm bài tập được GV giao.

– Báo cáo kết quả: Bài tập được HS làm vào vở.

c. Sản phẩm học tập: Đáp án các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

d. Phương án đánh giá:

- HS tự đánh giá kết quả các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả các bài tập Vận dụng và bài tập về nhà.

HOẠT ĐỘNG 5. TỔNG KẾT – DẶN DÒ (5 phút)

- GV yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức vừa học, dẫn dắt để HS nêu được các nội dung trong phần Ghi nhớ ở SGK.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi đặt ra ở phần Mở đầu: *Quan sát Hình 4.1, em hãy cho biết cô giáo tư vấn cho bạn học sinh dựa trên những yếu tố nào.*
- GV nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.
- GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung bài dự án. Nghề nghiệp tương lai của em.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYỀN

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ trên lớp.
- GV đánh giá thông qua báo cáo của các nhóm.
- GV đánh giá kết quả học tập của HS thông qua kết quả thực hành, bài tập Luyện tập và Vận dụng.

Dự án

NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI CỦA EM

Thời lượng: 2 tiết

(Giáo viên sử dụng 2 tiết tại lớp cho hoạt động Giới thiệu dự án, Báo cáo và đánh giá kết quả dự án)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KĨ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	Vận dụng kiến thức, kĩ năng định hướng nghề nghiệp để giới thiệu được một số ngành nghề; phân tích được đặc điểm và những yêu cầu chung đối với người lao động thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(1)
<i>Kĩ năng</i>	– Tự đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. – Nhận xét, đánh giá được các báo cáo về sản phẩm của dự án.	(2)
NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ		
<i>Nhận thức công nghệ</i>	Nhận thức được nhóm tính cách thực tế phù hợp với nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; các tiêu chí tự đánh giá mức độ phù hợp của bản thân, bối cảnh của gia đình với ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(3)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	Tự lực, chủ động, tích cực thực hiện dự án; lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập về định hướng nghề nghiệp; nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề ở địa phương, ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(4)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	Trình bày được kết quả tự đánh giá mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(5)
<i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i>	Phân tích được tình huống đã cho để lập được kế hoạch thực hiện dự án, đánh giá được kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch của dự án.	(6)
PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng về lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ để thực hiện dự án.	(7)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Giới thiệu dự án	Slide giới thiệu về một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ và hoạt động của người lao động ở các nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch	Slide hướng dẫn xây dựng kế hoạch.
Hoạt động 3. Thực hiện dự án	Slide hướng dẫn thực hiện các biểu mẫu báo cáo.
Hoạt động 4. Báo cáo dự án	Phiếu đánh giá dự án.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Giới thiệu dự án (10 phút)	HS nhận biết chủ đề, nhiệm vụ của dự án.	Giới thiệu dự án, xác định mục tiêu, nhiệm vụ để hoàn thành dự án.	PPDH: thuyết trình.	
2. Xây dựng kế hoạch (35 phút)	(6), (7)	Xây dựng các đề mục của kế hoạch thực hiện dự án.	PPDH: dạy học theo dự án	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
3. Thực hiện dự án	(1), (2), (3), (4), (6), (7)	– Tìm hiểu một số ngành nghề; phân tích đặc điểm và những yêu cầu chung đối với người lao động. – Tự đánh giá mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	PPDH: dạy học theo dự án	– HS tự đánh giá. – GV đánh giá.
4. Báo cáo và đánh giá dự án (45 phút)	(2), (5)	– HS báo cáo kết quả thực hiện dự án. – Đánh giá dự án.	PPDH: thuyết trình, dạy học theo dự án.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. GIỚI THIỆU DỰ ÁN (10 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS nhận biết chủ đề, mục tiêu, nhiệm vụ của dự án.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Sử dụng PPDH thuyết trình, dẫn dắt HS nhận biết chủ đề, mục tiêu, nhiệm vụ của dự án.
- + Nêu chủ đề, mục tiêu của dự án.
- + Nêu tiêu chí đánh giá kết quả dự án.
- + Nêu các nhiệm vụ (yêu cầu) cần thực hiện để hoàn thành dự án.
- + Giới thiệu các nguồn tài liệu tham khảo.
- + Chia nhóm HS để thực hiện dự án.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Lắng nghe mục tiêu, nhiệm vụ, tiêu chí đánh giá.
- + Phối hợp với GV để chia nhóm thực hiện dự án.

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết được chủ đề, mục tiêu, nhiệm vụ của dự án.

HOẠT ĐỘNG 2. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH (35 phút)

a. Mục tiêu: (6), (7).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch thực hiện dự án, bao gồm: liệt kê các công việc cần làm; xác định các mốc thời gian cho từng công việc, phân chia nhiệm vụ cho thành viên nhóm, xác định các tài liệu tham khảo để thực hiện dự án.
- + Kiểm tra tính khả thi trong kế hoạch thực hiện dự án.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Lập kế hoạch thực hiện dự án
- + Liệt kê các công việc cá nhân cần làm.

c. Sản phẩm học tập: Xây dựng được kế hoạch thực hiện dự án.

d. Phương án đánh giá: HS tự đánh giá kết quả.

HOẠT ĐỘNG 3. THỰC HIỆN DỰ ÁN

a. Mục tiêu: (1), (2), (3), (4), (6), (7).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Gợi mở, hướng dẫn HS tìm hiểu để giới thiệu một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; phân tích đặc điểm và những yêu cầu chung đối với người lao động.
- + Dẫn dắt, hướng dẫn HS tự đánh giá mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- + Yêu cầu HS thực hiện dự án theo kế hoạch đã đề ra.
- + Hỗ trợ HS tự giám sát, quản lí quá trình thực hiện dự án.

- HS thực hiện nhiệm vụ:
 - + Giới thiệu một số ngành nghề phổ biến thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; đặc điểm và những yêu cầu chung đối với người lao động.
 - + Tự đánh giá mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- c. Sản phẩm học tập:** Thực hiện được bài thuyết trình giới thiệu một số ngành nghề phổ biến thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ; đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
- d. Phương án đánh giá:** HS tự giám sát, quản lí quá trình thực hiện dự án.

HOẠT ĐỘNG 4. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN (45 phút)

- a. Mục tiêu:** (2), (5).
- b. Tổ chức thực hiện:**
 - GV chuyển giao nhiệm vụ:
 - + Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện dự án của mình, bao gồm:
 - Báo cáo giới thiệu một số ngành nghề phổ biến thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
 - Báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ phù hợp về năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.
 - + Yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm theo tiêu chí đã đề ra ban đầu.
 - HS thực hiện nhiệm vụ:
 - + Báo cáo kết quả thực hiện dự án.
 - + Nhận xét, đánh giá sản phẩm của dự án.
- c. Sản phẩm học tập:** Thuyết trình báo cáo kết quả thực hiện dự án.
- d. Phương án đánh giá:**
 - Đánh giá đồng đẳng giữa các HS.
 - GV nhận xét, phân tích sản phẩm học tập, đánh giá kết quả của HS.

HOẠT ĐỘNG 5. TỔNG KẾT – DẶN DÒ

- GV nhận xét quá trình thực hiện dự án của lớp.
- GV yêu cầu HS chuẩn bị cho buổi học sau: Ôn tập phần định hướng nghề nghiệp.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYỀN

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện dự án.
- GV đánh giá thông qua kết quả thực hiện dự án.

ÔN TẬP ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

----- Thời lượng: 1 tiết -----

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Phẩm chất, năng lực	Yêu cầu cần đạt	STT
KIẾN THỨC, KĨ NĂNG		
<i>Kiến thức</i>	Trình bày được tóm tắt những kiến thức đã học về định hướng nghề nghiệp.	(1)
<i>Kĩ năng</i>	Vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết các câu hỏi, bài tập đặt ra xoay quanh chủ đề định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	(2)
NĂNG LỰC CHUNG		
<i>Tự chủ và tự học</i>	Chủ động, tích cực trong học tập; vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng về định hướng nghề nghiệp vào thực tiễn.	(3)
<i>Giao tiếp và hợp tác</i>	Trình bày được ý tưởng, thảo luận được những vấn đề của bài học, thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm.	(4)
PHẨM CHẤT CHỦ YẾU		
<i>Chăm chỉ</i>	Có ý thức về nhiệm vụ học tập; ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng về định hướng nghề nghiệp vào thực tiễn.	(5)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Hoạt động	Đồ dùng, học liệu dạy học
Hoạt động 1. Hệ thống hoá kiến thức, kĩ năng	Sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức định hướng nghề nghiệp.
Hoạt động 2. Giải bài tập và câu hỏi ôn tập	Câu hỏi phần Ôn tập (SGK), hình minh hoạ cây nghề nghiệp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

A. TIẾN TRÌNH CHUNG

Hoạt động dạy học (thời lượng)	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm	PPDH/KTDH chủ đạo	Phương án đánh giá
1. Hệ thống hoá kiến thức, kĩ năng (20 phút)	(1), (4), (5)	Mối liên hệ giữa các khối kiến thức: – Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. – Giáo dục kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân. – Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt Nam. – Lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	PPDH: vấn đáp, thảo luận nhóm. KTDH: sơ đồ tư duy.	– Đánh giá đồng đẳng. – GV đánh giá.
2. Giải bài tập và câu hỏi ôn tập (20 phút)	(2), (3), (4), (5)	Câu hỏi ôn tập trong SGK và bài tập trong SBT.	PPDH: vấn đáp, thảo luận nhóm.	– GV đánh giá. – Đánh giá đồng đẳng.
Tổng kết – dặn dò (5 phút)	Tổng kết những kiến thức cốt lõi của bài học.			

B. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1. HỆ THỐNG HOÁ KIẾN THỨC, KĨ NĂNG (20 phút)

a. Mục tiêu: (1), (4), (5).

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Gọi mở, dẫn dắt giúp HS hệ thống lại những kiến thức cốt lõi phần Định hướng nghề nghiệp.
- + Tổ chức cho các nhóm thảo luận về mối liên hệ giữa các khối kiến thức và vẽ minh hoạ sơ đồ hệ thống hoá kiến thức phần Định hướng nghề nghiệp.
- + Dẫn dắt HS triển khai thêm các nhánh của sơ đồ để tái hiện những nội dung chi tiết của phần Định hướng nghề nghiệp.
- + GV tổng hợp và phân tích sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức của phần Định hướng nghề nghiệp.

- HS thực hiện nhiệm vụ:
 - + Thảo luận về mối liên hệ giữa các khối kiến thức.
 - + Trả lời các câu hỏi của GV.
- Báo cáo kết quả: HS trình bày sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức phần Định hướng nghề nghiệp.
- c. Sản phẩm học tập:** Trình bày được sơ đồ khối hệ thống hoá kiến thức phần Định hướng nghề nghiệp.
- d. Phương án đánh giá:**
 - HS tự đánh giá và đánh giá kết quả thảo luận của nhóm khác.
 - GV nhận xét về hoạt động và sản phẩm của các nhóm.

HOẠT ĐỘNG 2. GIẢI BÀI TẬP VÀ CÂU HỎI ÔN TẬP (20 phút)

- a. Mục tiêu:** (2), (3), (4), (5).
- b. Tổ chức thực hiện:**
 - GV chuyển giao nhiệm vụ:
 - + Tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm để giải quyết các câu hỏi và bài tập ôn tập phần Định hướng nghề nghiệp trong SGK.
 - + Yêu cầu HS làm thêm một số bài tập ôn tập phần Định hướng nghề nghiệp ở SBT.
 - + Yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.
 - HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ GV giao.
 - Báo cáo kết quả: HS nêu đáp án câu hỏi ôn tập phần Định hướng nghề nghiệp.
- c. Sản phẩm học tập:** Đáp án của các câu hỏi, bài tập.
- d. Phương án đánh giá:**
 - GV kết hợp với HS để nhận xét, góp ý kết quả thảo luận của các nhóm.
 - GV đánh giá kết quả thảo luận của HS.

TỔNG KẾT – DẶN DÒ (5 phút)

- Ôn lại nội dung định hướng nghề nghiệp.
- Làm thêm các bài tập trong SBT, chuẩn bị làm bài kiểm tra kiến thức, kĩ năng phần Định hướng nghề nghiệp.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN

- GV nhận xét quá trình thực hiện nhiệm vụ trên lớp của HS.
- GV đánh giá kết quả đạt được thông qua báo cáo thảo luận nhóm.

KIỂM TRA ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

----- Thời lượng: 1 tiết -----

I. CHUẨN BỊ

Hình thức	Đồ dùng, học liệu dạy học
Kiểm tra viết	– Bảng đặc tả, ma trận để kiểm tra phần Định hướng nghề nghiệp. – Các bộ đề kiểm tra kết hợp nhiều dạng câu hỏi: trắc nghiệm, tự luận, điền khuyết, ghép cặp,...

II. TIẾN TRÌNH KIỂM TRA

a. Mục tiêu: Đánh giá năng lực, kết quả học tập và sự tiến bộ của HS sau khi học xong nội dung định hướng nghề nghiệp.

b. Tổ chức thực hiện:

– GV chuyển giao nhiệm vụ:

- + Nêu yêu cầu kiểm tra.
- + Phát đề cho HS.
- + Theo dõi, giám sát, uốn nắn HS về thái độ khi thực hiện bài kiểm tra.
- + Thu bài sau khi hết thời gian làm bài.

– HS thực hiện nhiệm vụ:

- + Lắng nghe các yêu cầu của GV.
- + Thực hiện bài kiểm tra viết.

c. Sản phẩm học tập: Bài kiểm tra của HS.

d. Phương án đánh giá: GV nhận xét về quá trình thực hiện bài kiểm tra.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó Tổng biên tập NGÔ VĂN HOAN

Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định

TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập nội dung: NGUYỄN ÁNH LINH – NGUYỄN THỊ KIM ANH

Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – TÔNG THANH THẢO

Thiết kế sách: LẠI NGỌC HUYỀN

Sửa bản in: NGUYỄN ÁNH LINH – NGUYỄN THỊ KIM ANH

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 9 – ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP
(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo sách giáo khoa Công Nghệ 9 –
Bộ sách CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

Mã số:

In ... bản, (QĐ ... - NXBGDHN) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:

Cơ sở in:

Số ĐKXB:

Số QĐXB: .../QĐ-GD-HN ngày ... tháng ... năm ...

In xong và nộp lưu chiểu quý ... năm 202...

Mã số ISBN: